

Bản án số: 33/2023/HNGĐ -ST

Ngày: 30/3/2023

V/v “*Xác định con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Bạ.

- Bà Võ Thị Bời.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1118/2022/HNGĐ-ST ngày 06/10/2022 về việc “*Xác định con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D. Địa chỉ: Lương S 3, Vĩnh L, Nha Trang, Khánh Hòa.

Có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Vũ Thị Thu T. Địa chỉ: Lương S 3, Vĩnh L, Nha Trang, Khánh Hòa.

Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh H. Địa chỉ: 218/10 Đồng N, Phước H, Nha Trang, Khánh Hòa.

Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải , nguyên đơn - ông Nguyễn Văn Dũng trình bày:

Năm 2018 bà Vũ Thị Thu T và ông Trần Minh H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh P, Nha Trang, Khánh Hòa. Cuối năm 2019, bà T và ông H sống ly thân. Đến đầu năm 2020 thì bà T chung sống như vợ chồng với ông. Tháng 7 năm 2021, bà T và ông H ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 504/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Trong thời gian sống chung với ông, bà T có thai và vào ngày 08/11/2021 thì bà T sinh một bé gái dự định đặt tên là Nguyễn Hoài Khánh B.

Ông đã làm thủ tục xét nghiệm ADN và cho kết quả bé Nguyễn Hoài Khánh B là con đẻ của ông. Ông muốn làm giấy khai sinh cho con với tên cha là tên ông nhưng vì bà T có con với ông trong thời kỳ hôn nhân với ông Trần Minh H nên Ủy ban nhân dân không giải quyết cho ông. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Hoài Khánh B sinh ngày 08/11/2021 là con đẻ của ông. Ông có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Trong bản tự khai và biên bản hòa giải, bị đơn - bà Vũ Thị Thu T trình bày: Bà T thừa nhận những lời khai của ông D là đúng sự thật. Cuối năm 2019, bà và ông Trần Minh H mâu thuẫn nên sống ly thân. Đến năm 2020 thì bà và ông D chung sống với nhau như vợ chồng, sau đó bà có thai và đến ngày 08/11/2021 thì bà sinh một bé gái dự định đặt tên là Nguyễn Hoài Khánh B. Theo kết quả xét nghiệm ADN thì bé Nguyễn Hoài Khánh B là con ruột của ông D thì bà đồng ý. Bà xác nhận cháu Nguyễn Hoài Khánh B là con ruột của ông D. Bà có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Trong bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Trần Minh H trình bày: Ông thống nhất với trình bày của nguyên đơn, bị đơn về thời gian ông và bà Thảo kết hôn, ly thân và ly hôn. Nay ông D khởi kiện yêu cầu xác nhận cháu Nguyễn Hoài Khánh B là con ruột của ông D thì ông không có ý kiến gì. Ông xác định cháu Nguyễn Hoài Khánh B không phải là con đẻ của ông. Ông đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng trình tự tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 89; khoản 3 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình 2015; Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định cháu Nguyễn Hoài Khánh B sinh ngày 08/11/2021 là con đẻ của ông Nguyễn Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D, bị đơn bà Vũ Thị Thu T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Đây là vụ án tranh chấp xác định con cho cha theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Vũ Thị Thu T cư trú tại thành phố Nha Trang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3]. *Về nội dung vụ án:* Năm 2018 bà Vũ Thị Thu T và ông Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh P, Nha Trang, Khánh Hòa. Đầu năm 2020, ông Nguyễn Văn D và bà T chung sống với nhau như vợ chồng, bà T mang thai và sinh 01 bé gái vào ngày 08/11/2021 (dự định đặt tên Nguyễn Hoài Khánh B). Ngày 02/7/2021 bà T và ông H ly hôn theo Quyết định số 504/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

[3].1. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị Tòa án xác định Nguyễn Hoài Khánh B là con đẻ của ông Nguyễn Văn D, Hội đồng xét xử căn cứ vào:

Bản tự khai của ông Trần Minh H trình bày: cháu Nguyễn Hoài Khánh B không phải là con chung của ông H và bà T, ông H không tranh chấp gì khác.

Kết quả xét nghiệm ADN ngày 07/9/2022 của Viện sinh học phân tử LOCI kết luận: Người có mẫu AND ký hiệu Nguyễn Văn D và người có mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Hoài Khánh B có quan hệ huyết thống Cha – Con, với tần suất 99,9999992%.

[3].2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã thu thập được tài liệu, chứng cứ là: Quyết định ly hôn số 504/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2021 giữa bà Vũ Thị Thu T và ông Trần Minh H.

Như vậy có đủ cơ sở để xác định cháu Nguyễn Hoài Khánh B là con đẻ của ông Nguyễn Văn D. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4]. *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên Tòa án ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 89; Điều 90; khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;

Căn cứ vào khoản 1 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - ông Nguyễn Văn D. Xác định cháu Nguyễn Hoài Khánh B - sinh ngày 08/11/2021 là con đẻ của ông Nguyễn Văn D.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn D phải chịu án phí 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng

án phí số AA/2021/0002559 ngày 06/10/2022 của của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông D đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vũ Linh